

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 309: A La Hán, Ở Đây Gọi Là Vô Sanh

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 024)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【A La Hán, thử vân Vô Sanh.】 (*Dịch nghĩa: A La Hán, ở đây gọi là Vô Sanh.*)

Vị Thánh nhân chứng Tam Quả [A Na Hàm] ở cõi trời Tứ Thiên, “tiền đoạn”, chữ “tiền” nghĩa là tiến bộ, tiếp tục dừng mãnh tinh tấn, hướng lên phía trên để đoạn trừ phiền não của “thượng nhị giới”, tức là Sắc Giới và Vô Sắc Giới. Sắc Giới có Tứ Thiên Thiên, Vô Sắc Giới có Tứ Không Thiên, tổng cộng là tám tầng trời. Trong mỗi tầng trời lại có chín phẩm phiền não, gọi là Tư Hoặc, chín lần tám là bảy mươi hai, khi bảy mươi hai phẩm Tư Hoặc này đã đoạn tận rồi, thì cái nhân của Sắc Giới không còn nữa, cái nhân của Vô Sắc Giới cũng chẳng còn, liền xuất khỏi Tam Giới, như vậy là siêu vượt Tam Giới.

“Tiện chứng Vô Sanh Pháp Nhẫn”, đây là thật sự không còn sanh nữa, sẽ không còn trở lại trong sáu đường (lục đạo) để luân hồi, cái sanh tử trong lục đạo đã dứt rồi. Cho nên các Ngài thật sự chứng được Vô Sanh, chứng Vô Sanh Pháp Nhẫn. “Bất thụ hậu hữu”, hậu hữu nghĩa là sau khi chết rồi còn phải đi đầu thai, đó gọi là “hữu” (có), A La Hán thì không còn nữa. Chúng ta thì rất phiền phức, chết rồi lại phải đi đầu thai. Trong *Kinh Địa Tạng* có nói, tối đa là bảy bảy bốn mươi chín ngày, lại đi đầu thai rồi. Nếu quý vị thấu hiểu được chân tướng sự thật này, quý vị sẽ biết rằng ngàn vạn lần không thể chết, chết rồi thì nguy to, cái rắc rối đó mới thật sự lớn! Đây là sự thật, chân thật không hư dối. Chúng ta học Phật, nói lời thành thật, mục đích là ở đâu? Là để “bất tử” (không chết). Có thể làm được không? Có thể! Niệm Phật vãng sanh, vãng sanh không phải là chết. Có rất nhiều người hiểu lầm, cho rằng người niệm Phật đều là cầu chết, đây là sai lầm quá lớn, cái hiểu lầm này quá nghiêm trọng rồi. Cho nên có nhiều người không dám tụng *Kinh Di Đà*, họ cho rằng tụng *Kinh Di Đà* là để đưa đám ma, đây là sai lầm to lớn vô cùng. Vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

chư vị phải biết, là “sống mà đi”, không ai nói là chết rồi mới đi cả. Là sống mà đi, chưa hề chết! Quý vị đang sống sờ sờ, chưa hề tắt hơi, đầu óc quý vị rất tỉnh táo, mắt vẫn nhìn thấy, tai vẫn nghe được, miệng vẫn biết nói chuyện, đâu thể gọi là người chết? Lúc lâm chung nhìn thấy A Di Đà Phật đến tiếp dẫn. Người có phước báo lớn, phước báo lớn nghĩa là lúc ra đi thân thể vẫn rất khỏe mạnh, đây là người đại phước báo, họ nói với gia thân quyến thuộc đứng bên cạnh rằng: “Phật đến rồi, đến đón tôi, tôi đi theo Ngài đây”, quý vị xem đó là sống mà đi, đâu phải chết rồi mới đi? Người có phước báo kém hơn một bậc thì lúc lâm chung có bệnh, nhưng đầu óc họ vẫn tỉnh táo, mọi người hộ niệm cho họ, họ cũng niệm Phật theo; lúc ra đi, người khác tưởng rằng miệng họ đang động đây là đang niệm Phật, kỳ thực cái miệng động đây vào giây phút cuối cùng đó không phải là niệm Phật, mà là họ đang nói với mọi người rằng Phật đã đến tiếp dẫn, họ phải đi rồi, miệng mấp máy nhưng không có âm thanh, không còn sức lực, nói không ra tiếng, là tình huống như vậy. Huống hồ trong những năm gần đây, những trường hợp chúng ta tận mắt thấy, tận tai nghe, người đứng mà vắng sanh, ngồi mà vắng sanh, biết trước ngày giờ, không bị bệnh khổ, là rất nhiều!

Tại Đài Loan, trong suốt bốn mươi năm qua, người niệm Phật chân chánh vắng sanh, ước tính dè dặt nhất cũng phải hơn năm trăm người, đây là điều thật sự hy hữu khó gặp, ở một nơi nhỏ bé như vậy, trong thời gian ngắn như vậy, mà có nhiều người vắng sanh đến thế. Trong đó có người đứng mà vắng sanh, là một bà cụ già ở xã Tướng Quân (Jiangjun), huyện Đài Nam, đây là chuyện xảy ra vào năm Dân Quốc thứ 57 (1968). Năm Dân Quốc thứ 58 (1969) tôi ở Phật Quang Sơn, cùng với Pháp sư Tinh Vân, tôi giúp đỡ ngài ấy; chuyện đó xảy ra trước đó một năm, tức là năm 57. Lúc bấy giờ Phật Quang Sơn vừa mới khai sơn, mảnh đất trống đó chỉ có một tòa kiến trúc, chính là Phật Học Viện của ngài, đó là tòa nhà sớm nhất. Công trình ở Phật Quang Sơn quanh năm suốt tháng không gián đoạn, cho nên có thuê thợ làm dài hạn, khoán việc cho họ làm, trong số những người làm công đó có một người quê ở xã Tướng Quân. Có một buổi tối, tôi dẫn theo khoảng hơn hai mươi học trò, ánh trăng rất đẹp, chúng tôi ngồi dưới gốc cây thưởng nguyệt và thảo luận bài học, người công nhân này đi đến chỗ nhóm chúng tôi, chúng tôi cũng hoan nghênh ông ấy, mời ông ấy cùng nghe Phật pháp cũng tốt. Sau khi ông ấy ngồi xuống, ông ấy lại giảng Phật pháp cho chúng tôi nghe, chúng tôi “rửa tai lắng nghe”, nghe ông ấy kể chuyện về người hàng xóm của ông, một bà cụ già có tướng lành vắng sanh, bà cụ này vắng sanh cách đó một năm. Bà cụ này không biết chữ, tâm địa rất tốt, vô cùng

từ bi, cũng không hiểu Phật pháp là gì, Phật cũng lạy, Thần cũng lạy, Thổ Địa cũng lạy, gặp đâu lạy đó. Ba năm trước, con trai bà cưới vợ, cô con dâu hiểu được một chút Phật pháp, liền khuyên bà đừng đi lạy lung tung nữa, ở nhà chuyên lạy A Di Đà Phật, chuyên niệm A Di Đà Phật, cầu sanh Tịnh Độ. Bà cụ này rất hiếm có, bà nghe lời con dâu, quả nhiên ở nhà thật thà niệm Phật, niệm được ba năm thì biết trước ngày giờ; nhưng bà không nói với người nhà, sau khi sự việc xảy ra chúng tôi ngẫm nghĩ, có thể bà sợ nói ra người nhà sẽ cản trở, cho nên bà không nói. Buổi tối hôm đó đến giờ cơm tối, con cái của bà rất hiếu thuận, bà liền dặn dò người nhà, bà nói bà muốn đi tắm, các con cứ ăn cơm trước, đừng đợi bà; người nhà dọn cơm ra, vẫn cứ đợi bà, đợi rất lâu không thấy bà ra, bèn vào bên trong xem thử, quả thật bà đã tắm rửa xong, gọi bà nhưng không thấy trả lời. Nhà bà có một cái Phật đường nhỏ, bà cụ tắm xong thay quần áo, mặc áo hải thanh, đứng trong Phật đường nhỏ, tay cầm tràng hạt, đối diện với tượng Phật, đứng ngay ở đó, gọi cũng không thưa, nhìn kỹ lại thì đã chết rồi, đã vãng sanh rồi, là đứng mà đi. Mới biết bà cụ này biết trước ngày giờ, không nói cho người nhà hay, không ai quấy nhiễu bà, bà tự tại mà vãng sanh. Người công nhân đó kể cho chúng tôi nghe hơn một tiếng đồng hồ, khuyên chúng tôi phải niệm Phật, niệm Phật vãng sanh là có thật, chính mắt ông ấy nhìn thấy. Thật sự không phải giả, niệm Phật vãng sanh Tịnh Độ.

[Lại có một chuyện khác], khoảng chừng..., chuyện này e rằng chưa đến mười năm, tôi đa là mười năm về trước mà thôi, tại San Francisco (Mỹ), chuyện này là do Lão cư sĩ họ Cam kể cho tôi nghe, là bạn thân thích của ông ấy, cũng là người rất quen biết, một bà cụ già. Ở Mỹ, người già rất cô đơn, nước Mỹ đất rộng, ra đường mà không có xe thì nhất định không đi được, người già ở nhà không biết lái xe, bèn làm việc nhà, chăm sóc gia đình. Bà cụ này cũng không ngoại lệ, chăm sóc con trai, con dâu, chăm sóc cháu nội, ở nhà nấu cơm, giặt quần áo, làm những việc vặt vãnh này. Mỗi buổi sáng, cơm sáng đều do bà nấu, ngày hôm đó, con trai và con dâu bà thức dậy, thấy bà cụ chưa nấu cơm, liền cảm thấy rất lạ; tại sao hôm nay bà cụ dậy muộn thế, bèn đi gõ cửa phòng bà, cửa vừa mở ra, thấy bà cụ ngồi xếp bằng ngay ngắn ở đó, gọi bà cũng không trả lời, nhìn kỹ lại, đã vãng sanh rồi, không biết vãng sanh từ lúc nào, là ngồi mà vãng sanh. Bà cụ này rất thú vị, bên cạnh giường bà có bày sẵn mấy bộ quần áo, là đồ tang, của con trai, của con dâu, của cháu nội, không biết bà may từ lúc nào, tất cả đều may xong hết rồi, đều xếp đặt bên cạnh, còn có cả di chúc đã viết xong từ sớm, đặt bên cạnh, là biết trước ngày giờ. Những việc này không ai

nhìn thấy, có lẽ là lúc người nhà đi làm, trẻ con đi học, bà ở nhà may những bộ đồ tang này, ngay cả hậu sự bà cũng tự mình chuẩn bị xong xuôi, tất cả đều là nhờ công phu niệm Phật vãng sanh mà được như vậy. Cho nên tình hình này, ít nhất là ba tháng trước bà đã biết ngày nào mình đi, bà mới có nhiều thời gian như vậy để may quần áo, thật bất khả tư nghì! Những sự việc tương tự như thế này, nói thật ra chúng tôi đã thấy rất nhiều.

Lão Pháp sư Đàm Hư đã nói ở phần sau cuốn *Niệm Phật Luận*, những người đứng mà đi, ngồi mà đi, biết trước ngày giờ, không bệnh khổ, trong đời Ngài đã gặp hơn hai mươi người. Còn nghe người khác kể lại thì rất nhiều, cái đó không tính, chỉ tính những người chính mắt nhìn thấy là hơn hai mươi người. Như Cư sĩ Lý Tế Hoa ở Đài Bắc vãng sanh, chuyện đó cũng rất bất khả tư nghì. Lý Lão cư sĩ hơn tám mươi tuổi, khoảng hai tháng trước ông đã biết, biết mình ngày nào đi. Cho nên vào ngày chủ nhật nghỉ lễ, ông đi thăm bạn bè, gặp mặt lần cuối cùng, ông cũng không nói cho ai biết. Vào ngày ông ra đi, Niệm Phật Đoàn của họ có buổi tụ họp, mọi người cùng nhau niệm Phật, niệm một cây hương giống như đả Phật thất vậy, ở giữa giờ có khai thị, mời ông lên giảng khai thị, thông thường khai thị giảng nửa tiếng đồng hồ, hôm đó ông cao hứng, giảng một tiếng rưỡi đồng hồ, khẩn thiết khuyên mọi người niệm Phật. Giảng xong, ông cáo biệt với mọi người, nói tôi phải về nhà đây. Mọi người nghĩ rằng ông đã hơn tám mươi tuổi, giảng một tiếng rưỡi đồng hồ chắc mệt rồi, ông muốn về nhà nghỉ. Ông bước xuống bục giảng, vách bên cạnh giảng đường là phòng khách, ông ngồi xuống ghế sofa trong phòng khách liền vãng sanh. Quý vị xem, trước khi vãng sanh còn giảng một tiếng rưỡi đồng hồ, âm thanh vang khỏe, không hề có chút thay đổi nào, bước xuống bục nói đi là đi ngay, đây là chính mắt tôi nhìn thấy, đâu phải là giả? Không tin, thì thật sự gọi là không có phước! Pháp môn này đòi hỏi phải có thiện căn, phước đức và nhân duyên, quý vị không tin là không có phước. Thế gian là giả, rốt cuộc cũng hoàn không, duy có niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, cái này là thật! Cái thật thì không tin, lại tin cái giả, ngu si đến cùng cực. Điều này chứng minh cho việc “bất thụ hậu hữu” (không chịu thân sau nữa), thật sự có thể vãng sanh thì không còn chịu cái “hậu hữu” nữa, từ nay về sau sanh tử luân hồi trong lục đạo không còn nữa, vĩnh viễn giải quyết xong vấn đề này, đây mới gọi là đại trượng phu, đây mới gọi là anh hùng hảo hán.